ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2792 /QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 01 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 266-KH/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ Tư, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa năm 2026;

Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 08/8/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 266-KH/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 3902/TTr-SKHCN ngày 22/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa năm 2026 như sau:

1. Chỉ tiêu: Bổ sung 07 chỉ tiêu theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Nhiệm vụ: Bổ sung 37 nhiệm vụ, dự án mới theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 08/8/2026 của UBND tỉnh *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*.

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao phân công cụ lãnh đạo phụ trách, các phòng chuyên môn, công chức trực tiếp tham mưu, theo dõi đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; gửi kế hoạch chi tiết về Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, theo dõi chung.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng NN chi nhánh Khu vực 7;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Trường ĐH, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường

PHỤ LỤC I: BỔ SUNG CÁC CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2792 /QĐ-UBND ngày 01 / 9 /2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu giao 2026	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
1	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được cắt giảm so với quy định hiện hành	%	tối thiểu 30%	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Mục II, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
2	Dự án chuyển đổi số triển khai đúng tiến độ, có sản phẩm cụ thể, khai thác hiệu quả	%	100%	Các chủ đầu tư dự án	Mục II, III.4 Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
3	Tỉ lệ cơ sở dữ liệu trọng yếu của tỉnh hoàn thành, đưa vào khai thác, bảo đảm liên thông, chia sẻ	%	100%	các sở, ngành quản lý dữ liệu chuyên ngành	Mục II, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
4	Tỉ lệ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số	%	100%	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND xã, phường	Mục III.1 Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
5	Tỉ lệ dữ liệu đất đai bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia	%	100%	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mục III.3 Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
6	Số vụ việc về an toàn thông tin, an ninh mạng – (sự cố nghiêm trọng)	Số vụ	0	Công an tỉnh	Mục II, III.7 Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026
7	Tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại theo KPI gắn với kết quả chuyển đổi số	%	100%	Sở Nội vụ	Mục III.6 Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/01/2026

PHỤ LỤC II: BỔ SUNG CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 11 / 9/2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
1	Dự án: Xây dựng Trung tâm chỉ huy giám sát, điều hành giao thông; hệ thống camera giám sát an ninh và xử lý vi phạm về TTATGT trên tuyến QL1, đường Hồ Chí Minh, QL 45, QL 47, QL 217, QL 10, QL 15 và một số tuyến đường trọng điểm trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá	Công an tỉnh	Quyết định phê duyệt dự án	Tháng 12/2026	Nhiệm vụ số 5, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
2	Dự án: Đầu tư, nâng cấp tổng thể Trung tâm dữ liệu và triển khai các phần mềm dùng chung tại Sở Khoa học và Công nghệ để đảm bảo hoạt động của chính quyền 2 cấp (giai đoạn 2)	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt dự án (Đã hoàn thành)	Tháng 8/2026	Nhiệm vụ số 1, phần II, phụ lục IV, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
3	Dự án: Đầu tư, nâng cấp hạ tầng, bổ sung các dịch vụ tích hợp, kết nối, chia sẻ LGSP (trục liên thông văn bản của tỉnh) tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh tại Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tháng 10/2026	Nhiệm vụ số 9, phần II, Phụ lục II, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
4	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phòng họp không giấy tờ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tháng 10/2026	Nhiệm vụ số 17, phần II, Phụ lục II, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
5	Dự án: Xây dựng hệ thống CSDL ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định phê duyệt chủ trương	Quý IV/2026	Nhiệm vụ số 18, phần II, Phụ lục II, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
6	**Nhiệm vụ số hóa, cập nhật CSDL Quốc gia** (20 CSDL), gồm: (1) CSDL tổng hợp quốc gia; (2) CSDL quốc gia về dân cư; (3) CSDL định danh địa điểm; (4) CSDL danh tính điện tử; (5) CSDL quốc gia về xuất nhập cảnh; (6) CSDL quốc gia về xử lý vi phạm hành chính; (7) CSDL quốc gia về trí tuệ nhân tạo; (8) CSDL quốc gia về tài chính; (9) CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; (10) CSDL quốc gia về bảo hiểm; (11) CSDL quốc gia về đất đai; (12) CSDL quốc gia về biến đổi khí hậu; (13) CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; (14) CSDL quốc gia về an sinh xã hội; (15) CSDL tài liệu lưu trữ phông lưu trữ nhà nước việt nam; (16) CSDL quốc gia về thủ tục hành chính; (17) CSDL quốc gia về hoạt động xây dựng; (18) CSDL quốc gia về Y tế; (19) CSDL quốc gia về Giáo dục và đào tạo; (20) CSDL quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo tiến độ của Trung ương	Nhiệm vụ số 1, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
7	**Nhiệm vụ xây dựng, số hóa, cập nhật, bổ sung** CSDL chuyên ngành của tỉnh, gồm: (1) CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo. (2) CSDL ngành Y tế. (3) CSDL ngành Xây dựng. (4) CSDL ngành Nông nghiệp và Môi trường. (5) CSDL ngành Thanh tra. (6) CSDL ngành Tư pháp. (7) CSDL ngành Tài chính. (8) CSDL ngành Nội vụ. (9) CSDL ngành Công an. (10) CSDL ngành Tòa án. (11) CDSL ngành Ngân hàng Ghi chú: CSDL các ngành: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Công Thương, Dân tộc-Tôn giáo, Văn phòng UBND tỉnh đã đề xuất nhiệm vụ riêng.	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh	Kế hoạch triển khai được UBND tỉnh phê duyệt	Quý IV/2026	Nhiệm vụ số 2, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
8	Tham mưu triển khai việc tích hợp hệ thống camera toàn tỉnh	Công an tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Nhiệm vụ số 10, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
9	Triển khai hệ thống Bàn làm việc số và nhân rộng phần mềm KPI phục vụ đánh giá đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo hướng dẫn của Trung ương	Nhiệm vụ số 13, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
10	Thành lập Công ty Cổ phần Quỹ đầu tư mạo hiểm tỉnh Thanh Hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Đề án được phê duyệt (Đã hoàn thành)	Tháng 8/2026	Nhiệm vụ số 15, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
11	Phối hợp Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành: Nghiên cứu mô hình Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành, xác định kiến trúc, mô hình quản trị, các lớp dữ liệu ưu tiên về đất đai, quy hoạch, xây dựng, giao thông, logistics, tài nguyên, đầu tư công; lựa chọn địa bàn, dự án trọng điểm để thí điểm, phục vụ rút ngắn thời gian chuẩn bị, thẩm định và phê duyệt dự án	Sở Nông ngiệp và Môi trường	(i) Báo cáo nghiên cứu, đánh giá tính hiệu quả, khả thi; (ii) Kế hoạch, lộ trình và các lớp dữ liệu ưu tiên được xác định; (iii) Lựa chọn một số lĩnh vực, địa bàn, dự án trọng điểm để thí điểm.	Tháng 12/2026	Công văn số 16279/UBND-NNMT ngày 06/8/2026 *(Điều chỉnh đơn vị chủ trì, nhiệm vụ số 44, Phụ lục II Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 08/8/2026 của UBND tỉnh)*
12	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy hoạch phát triển Khu Kinh tế số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2045.	Sở Khoa học và Công nghệ	Trình UBND tỉnh Đề án	Quý IV/2026	Nhiệm vụ số 17, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
13	Triển khai CSDL ngành KHCN Thanh Hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Nhiệm vụ số 18, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
14	Chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài tỉnh Thanh Hóa	Sở Nội vụ	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2027	- Nhiệm vụ số 19, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026 - Mục III.6, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. - Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
15	Triển khai phần mềm và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước lĩnh vực dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo lộ trình của Trung ương	Nhiệm vụ số 31, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
16	Tham mưu xây dựng Đề án "Kênh số địa phương"(mỗi xã, phường một kênh bán hàng số và truyền thông)	Sở Công thương	Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 12/2026	Nhiệm vụ số 34, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
17	Dự án: Chuyển đổi số, xây dựng Toà án điện tử tại Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hoá	Tòa án nhân dân tỉnh	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tháng 9/2026	Nhiệm vụ số 35, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
18	Tham mưu cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch được ban hành	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 41, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
19	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả	Theo thời gian các Bộ, ngành	Nhiệm vụ số 43, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
20	Hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả (Đã hoàn thành)	Tháng 6/2026	Nhiệm vụ số 44, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
21	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả	Tháng 12/2026	Nhiệm vụ số 45, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
22	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả (Đã hoàn thành)	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 46, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
23	Tham mưu chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Sở Nội vụ	Chương trình, kế hoạch được ban hành	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 48, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
24	Tham mưu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.	Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo.	Báo cáo kết quả	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 49, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
25	- Thực hiện việc đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp. - Triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Báo cáo kết quả	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 50, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
26	Các sở, ngành, đơn vị tập trung số hóa dữ liệu, tăng cường khai thác ứng dụng, dữ liệu và cắt giảm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Báo cáo kết quả	Thường xuyên	Nhiệm vụ số 51, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
27	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Sở Công Thương	Quyết định của UBND tỉnh (Đã hoàn thành)	Tháng 7/2026	Nhiệm vụ số 52, phần II, Phụ lục III, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
28	Dự án: Đầu tư, nâng cấp mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương 2 cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tháng 12/2026	Nhiệm vụ số 2, phần II, phụ lục IV, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 15/7/2026
29	Đẩy mạnh phong trào "Bình dân học vụ số" đến thôn, bản, tổ dân phố.	UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả, số liệu người dân được	Thường xuyên	Mục III.1, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
30	Rà soát toàn diện thủ tục hành chính; sửa đổi, đơn giản hóa hoặc bãi bỏ thủ tục không cần thiết, chồng chéo	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Danh mục thủ tục hành chính được rà soát, cắt giảm	Quý III/2026	Mục III.2, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
31	Chuyển phương thức giải quyết TTHC từ "xử lý hồ sơ" sang "xử lý dữ liệu".	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở khai thác dữ liệu	Quý IV/2026	Mục III.2, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
32	Xác định dữ liệu gốc, dữ liệu ưu tiên; xây dựng lộ trình đầu tư, tích hợp, kết nối, tái sử dụng dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu ưu tiên của tỉnh (Đã hoàn thành)	Tháng 7/2026	Mục III.3, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
34	Rà soát, đánh giá toàn diện các dự án CNTT, chuyển đổi số đang triển khai; làm rõ trách nhiệm dự án chậm tiến độ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo rà soát, đánh giá và kiến nghị xử lý (Đã hoàn thành)	Tháng 7/2026	Mục III.4, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
35	Sắp xếp danh mục nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số theo thứ tự ưu tiên; điều chỉnh, cắt giảm hoặc dừng dự án không còn phù hợp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh mục dự án chuyển đổi số được sắp xếp lại	Quý III/2026	Mục III.4, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
36	Xử lý dứt điểm các điểm lõm sóng di động tại vùng khó khăn, miền núi, biên giới.	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh sách điểm lõm sóng được xử lý	Năm 2026	Mục III.5, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026
37	Tăng cường kiểm tra công vụ, gắn kết quả chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm người đứng đầu	Sở Nội vụ	Báo cáo kiểm tra công vụ định kỳ	Thường xuyên	Mục III.8, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/01/2026